

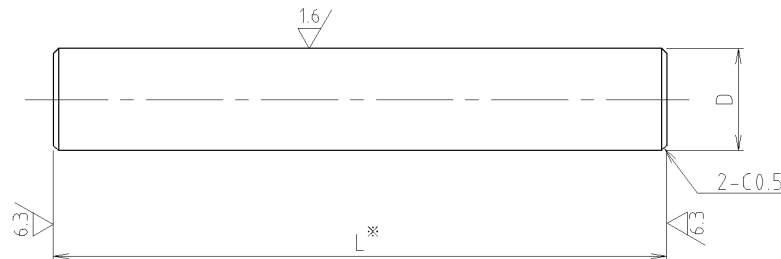
Mã đặt hàng/Order

Mã loại Type code	- D	- L	-
			A
			B
			C

EX: SPSP - D25 - L300 - A



Thông số kích thước có thể tùy chỉnh
Dimensions can be customized



Loại Type	Vật liệu Materials	Độ cứng Hardness	Xử lý bề mặt Surface Treatment
SPSP	T.Đương SUJ2 SUJ2 Equiv.	55-62 HRC	Mạ Crom cứng HCr Hard Chrome Plating
CSPSP	S45C		
SSPSP	SUS304		

Loại Type	Đường kính Diameter				L (Giá số 1mm) (1mm Increment)
	D	g6		h7	
		SUJ2	S45C	SUS304	
SPSP CSPSP SSPSP	10	○	○	○	25-800
	12	○	○	○	25-1000
	13		○		
	15			○	
	16	○	○		25-1500
	20	○	○	○	
	25	○	○	○	
	30	○	○		

Các kích thước không đề cập dung sai vui lòng tra dung sai tiêu chuẩn ở bảng 2 trang 1.

The dimensions not mentioned the tolerances please refer to the standard tolerance in table 2 page 1.



GIAO HÀNG NHANH CHÓNG
DELIVERY AS SOON AS POSSIBLE



DUNG SAI TÙY CHỈNH
REQUIRED TOLERANCE

Kích thước tùy chỉnh L Customized length L	Dung sai yêu cầu	Dung sai Tolerance	Áp dụng cho L Apply to L
	A	±0.03	L ≤ 600
	B	±0.05	L ≤ 800
	C	±0.1	L ≤ 1000

✳ Có thể yêu cầu dung sai cho kích thước này. (You may specify the tolerance based on this dimension)